

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra, rà soát, xử lý, giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 44/QĐ-TTg, ngày 28-3-2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm và thành lập Tổ công tác chỉ đạo việc giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 96/KH-TTCTP, ngày 28-3-2025 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo kéo dài vượt cấp lên Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tỉnh Ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung kiểm tra, rà soát; thành lập Tổ công tác để kiểm tra rà soát đối với vụ việc do địa phương rà soát; tham mưu xây dựng kế hoạch đối thoại với các hộ dân theo quy định. Quá trình thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã phối hợp chặt chẽ với Cục II - Thanh tra Chính phủ để rà soát, xử lý, giải quyết vụ việc, chuẩn bị nội dung phục vụ Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác của Thanh tra Chính phủ làm việc với địa phương. Sau khi có kết luận, chỉ đạo của Tổ công tác đã khẩn trương tổ chức thực hiện phương án xử lý, giải quyết, các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm chỉ đạo và tổ chức đối thoại với công dân để xử lý, giải quyết dứt điểm vụ việc.

Đến nay, các vụ việc đã tổ chức đối thoại theo đúng chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, Kế hoạch làm việc của Tổ công tác Thanh tra Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Tổng Thanh tra Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Kon Tum vào ngày 20 tháng 5 năm 2025. Căn cứ Văn bản số 753/TTCTP-KHTH ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp lên trung ương trên địa bàn Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. NHIỆM VỤ THEO KẾ HOẠCH

Tổng số vụ việc phải kiểm tra, rà soát, xử lý, giải quyết: 03 vụ việc, trong đó:

1. Số vụ việc trong Nhóm A (Nhóm 29 vụ việc Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo): 02 vụ việc¹ tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

¹ Vụ việc của 125 hộ nhận khoán (trú tại thôn 2 và thôn 4 xã hòa bình, thành phố kon tum) liên quan đến tiểu dự án: bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng xây dựng doanh trại các đơn vị trực thuộc Sư đoàn 10/Quân đoàn 3 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum; Vụ việc của các hộ dân tại các xã, phường thuộc thành phố Kon Tum (xã Đăk Rơ Wa, xã

2. Số vụ việc trong Nhóm B (*Nhóm 41 vụ việc Thanh tra Chính phủ kiểm tra*): 0 vụ việc.

3. Số vụ việc trong Nhóm C (*Nhóm 151 vụ việc địa phương rà soát*): 01 vụ việc.

4. Số vụ việc trong Nhóm D (*Nhóm 4 vụ việc Tòa án nhân dân tối cao và 01 vụ việc do Viện Kiểm sát quân sự trung ương chỉ đạo kiểm tra, rà soát*): 0 vụ việc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Đã hoàn thành việc kiểm tra, rà soát, xử lý, giải quyết 03 vụ việc, còn 0 vụ việc chưa hoàn thành, cụ thể:

1. Nhóm A (*Nhóm 29 vụ việc Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo*):

1.1. Công dân tự nguyện rút đơn sau khi được hướng dẫn, giải thích, thuyết phục: 0 vụ việc.

1.2. Đã ban hành thông báo chấm dứt giải quyết: 0 vụ việc.

1.2.1. Số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng pháp luật nhưng hoàn cảnh người khiếu nại, tố cáo thực sự khó khăn, đã vận dụng chính sách hỗ trợ: 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân nhất trí với kết quả giải quyết, phương án hỗ trợ, không còn ý kiến nào khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân không nhất trí với kết quả giải quyết, phương án hỗ trợ hoặc còn ý kiến khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

1.2.2. Số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng pháp luật, hoàn cảnh người khiếu nại, tố cáo không có khó khăn thuộc diện hỗ trợ: 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân nhất trí với kết quả giải quyết, phương án hỗ trợ, không còn ý kiến nào khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân không nhất trí với kết quả giải quyết, còn ý kiến khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

1.3. Đã hoàn thành việc giải quyết do trước đây chưa giải quyết hết thẩm quyền, nội dung hoặc đã giải quyết lại do trước đây giải quyết chưa đúng pháp luật: 0 vụ việc.

1.3.1. Số vụ việc giải quyết do trước đây chưa giải quyết hết thẩm quyền, nội dung: 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân nhất trí với kết quả giải quyết, không còn ý kiến nào khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân không nhất trí với kết quả giải quyết, còn ý kiến khác (sau khi đối thoại, có biên bản làm việc): 0 vụ việc.

1.3.2. Số vụ việc giải quyết lại do trước đây giải quyết chưa đúng pháp luật: 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân nhất trí với kết quả giải quyết, không còn ý kiến nào khác (sau khi đối thoại, có biên bản làm việc): 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân không nhất trí với kết quả giải quyết, còn ý kiến khác (sau khi đối thoại, có biên bản làm việc): 0 vụ việc.

1.4. Có khó khăn, vướng mắc, đã có văn bản báo cáo, đề xuất, chờ hướng dẫn/ sửa đổi của cấp có thẩm quyền: 0 vụ việc.

- Số vụ việc có khó khăn, vướng mắc về chính sách, pháp luật: 0 vụ việc.

- Số vụ việc có khó khăn, vướng mắc khác: 0 vụ việc.

1.5. Chưa hoàn thành việc rà soát, xử lý, giải quyết: 0 vụ việc.

1.6. Đã hoàn thành việc rà soát, xử lý, giải quyết nhưng còn nguy cơ phát sinh khiếu kiện trong thời gian tới nếu không có cơ chế, chính sách để giải quyết: 02 vụ việc.

1.6.1. Vụ việc của 125 hộ nhận khoán (trú tại thôn 2 và thôn 4 xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum) liên quan đến tiểu dự án: bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng xây dựng doanh trại các đơn vị trực thuộc Sư đoàn 10/Quân đoàn 3 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum:

Qua đối thoại người dân đều thống nhất với chủ trương quy hoạch, để thực hiện dự án xây dựng các doanh trại Sư đoàn 10 theo quy định của Nhà nước; đề nghị chính quyền địa phương xem xét: bồi thường hoặc hỗ trợ thỏa đáng cho người dân khi Nhà nước triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh; Hỗ trợ chuyển đổi công ăn, việc làm cho bà con theo đúng quy định vì nguồn gốc diện tích đất này là do người dân khai hoang từ năm 1976. Trường hợp không bồi thường, hỗ trợ cho người dân thì đề nghị trả lại đất để các hộ tiếp tục canh tác.

Tuy nhiên, theo chủ trương thống nhất giữa Bộ Quốc phòng và Tỉnh Kon Tum thì vị trí thực hiện dự án đã được quy hoạch sang vị trí mới (chuyển từ vị trí Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum sang vị trí Thôn Klâu Ngol Ngó, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum), nên tình hình khiến nài, khiếu kiện tại vị trí cũ sẽ dừng lại, nhưng vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ về việc đòi quyền lợi về đất đai và có thể lan ra trên địa bàn toàn tỉnh, vì người dân xem việc dừng dự án, chuyển sang vị trí khác là việc thừa nhận quyền lợi về đất đai của người dân.

1.6.2. Vụ việc của các hộ dân tại các xã, phường thuộc thành phố Kon Tum (xã Đăk Rơ Wa, xã Đăk Blà, phường Thắng Lợi, phường Trường Chinh) liên quan đến Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum:

Qua đối thoại các hộ dân không có ý kiến gì về việc thu hồi đất để triển khai dự án nhưng chưa thống nhất với phương án đền bù, thu hồi đất vì mức bồi

thường áp dụng như hiện nay là quá thấp so với giá thị trường. Khi Nhà nước thu hồi đất thì người dân không có đất để sản xuất, con, em các gia đình không có việc làm, dẫn đến phát sinh nhiều các tệ nạn xã hội.

Tuy nhiên, hiện nay địa phương đang thực hiện chủ trương của Trung ương (tại Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII), theo đó tỉnh Kon Tum sẽ được sáp nhập với tỉnh Quảng Ngãi để hình thành 01 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Quảng Ngãi, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi hiện nay, nên mục tiêu ban đầu của dự án khó thực hiện được, việc thu hút đầu tư, mở rộng phát triển không gian đô thị dọc 2 bên bờ sông Đăk Bla sẽ rất khó khăn và không đạt được tiến độ đề ra. Do đó, địa phương đang xem xét, điều chỉnh lại mục tiêu đầu tư của dự án để chuyển qua hình thức đầu tư khác (thu hút đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án) cho phù hợp với thực tiễn; báo cáo kiến nghị với cấp có thẩm quyền để xin chủ trương tháo gỡ theo hướng đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, hài hòa lợi ích của Nhà nước, của Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Dự án.

2. Nhóm B (Nhóm 41 vụ việc Thanh tra Chính phủ kiểm tra): 0 vụ việc.

3. Nhóm C (Nhóm 151 vụ việc địa phương rà soát): 01 vụ việc.

3.1. Công dân tự nguyện rút đơn sau khi được hướng dẫn, giải thích, thuyết phục: 0 vụ việc.

3.2. Đã ban hành thông báo chấm dứt giải quyết: 01 vụ việc (Biểu số 2).

3.2.1. Số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng pháp luật nhưng hoàn cảnh người khiếu nại, tố cáo thực sự khó khăn, đã vận dụng chính sách hỗ trợ: 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân nhất trí với kết quả giải quyết, phương án hỗ trợ, không còn ý kiến nào khác (sau khi đối thoại, có biên bản làm việc): 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân không nhất trí với kết quả giải quyết, phương án hỗ trợ hoặc còn ý kiến khác (sau khi đối thoại, có biên bản làm việc): 0 vụ việc.

3.2.2. Số vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng pháp luật, hoàn cảnh người khiếu nại, tố cáo không có khó khăn thuộc diện hỗ trợ: 01 vụ việc.

- Số vụ việc công dân nhất trí với kết quả giải quyết, phương án hỗ trợ, không còn ý kiến nào khác (sau khi đối thoại, có biên bản làm việc): 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân không nhất trí với kết quả giải quyết, còn ý kiến khác (sau khi đối thoại, có biên bản làm việc): 01 vụ việc.

3.3. Đã hoàn thành việc giải quyết do trước đây chưa giải quyết hết thẩm quyền, nội dung hoặc đã giải quyết lại do trước đây giải quyết chưa đúng pháp luật: 0 vụ việc.

3.3.1. Số vụ việc giải quyết do trước đây chưa giải quyết hết thẩm quyền, nội dung: 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân nhất trí với kết quả giải quyết, không còn ý kiến nào khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân không nhất trí với kết quả giải quyết, còn ý kiến khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

3.3.2. Số vụ việc giải quyết lại do trước đây giải quyết chưa đúng pháp luật: 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân nhất trí với kết quả giải quyết, không còn ý kiến nào khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

- Số vụ việc công dân không nhất trí với kết quả giải quyết, còn ý kiến khác (*sau khi đối thoại, có biên bản làm việc*): 0 vụ việc.

3.4. Có khó khăn, vướng mắc, đã có văn bản báo cáo, đề xuất, chờ hướng dẫn/ sửa đổi của cấp có thẩm quyền: 0 vụ việc.

- Số vụ việc có khó khăn, vướng mắc về chính sách, pháp luật: 0 vụ việc.

- Số vụ việc có khó khăn, vướng mắc khác: 0 vụ việc.

3.5. Chưa hoàn thành việc rà soát, xử lý, giải quyết: 0 vụ việc.

4. Nhóm D (Nhóm 4 vụ việc Tòa án nhân dân tối cao và 01 vụ việc do Viện Kiểm sát quân sự trung ương chỉ đạo kiểm tra, rà soát): 0 vụ việc.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

Thực hiện chỉ đạo của các cơ quan Trung ương và Kế hoạch làm việc của Tổ công tác Thanh tra Chính phủ⁽²⁾ về một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Sau khi có kết luận, chỉ đạo của Tổ công tác, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã khẩn trương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung kiểm tra, rà soát; tham mưu xây dựng kế hoạch đối thoại với các hộ dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức đối thoại với các hộ dân liên quan các vụ việc trên theo đúng chỉ đạo của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác của Thanh tra Chính phủ. Quá trình rà soát đã phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác của Cục II - Thanh tra Chính phủ, báo cáo tiến độ, kiến nghị, đề xuất các vướng mắc theo đúng kế hoạch của Thanh tra Chính phủ.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

2.1. Đối với vụ việc của 125 hộ nhận khoán (*trú tại thôn 2 và thôn 4 xã hòa bình, thành phố kon tum*) liên quan đến tiêu dự án: bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng xây dựng doanh trại các đơn vị trực thuộc Sư đoàn 10/Quân đoàn 3 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum:

Hiện nay, theo chủ trương thống nhất giữa Bộ Quốc phòng và Tỉnh Kon Tum thì vị trí thực hiện dự án đã được quy hoạch sang vị trí mới (*chuyển từ vị trí*

⁽²⁾ Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-TTg, ngày 28-3-2025 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 96/KH-TTTP, ngày 28-3-2025 của Thanh tra Chính phủ; Quyết định số 07/QĐ-TTTP, ngày 08-4-2025 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 01/KH-TCT.02, ngày 24-4-2025 của Tổ công tác số 02 - Thanh tra Chính phủ Về kiểm tra, đôn đốc, rà soát, xử lý giải quyết một số vụ việc, khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương.

Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum sang vị trí Thôn Klâu Ngol Ngó, xã Ia Chim, thành phố Kon Tum), nên tình hình khiến nại, khiếu kiện tại vị trí cũ sẽ dừng lại, nhưng vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ về việc đòi quyền lợi về đất đai và có thể lan ra trên địa bàn toàn tỉnh, vì người dân xem việc dừng dự án, chuyển sang vị trí khác là việc thừa nhận quyền lợi về đất đai của người dân.

Các vấn đề tồn tại nêu trên, gây phát sinh đơn thư khiếu nại, khiếu kiện gây mất an ninh do rất nhiều nguyên nhân, cụ thể:

- Về chủ quan: Những tồn tại, thiếu sót trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ trước đây; việc lưu trữ hồ sơ, chứng từ liên quan không còn đầy đủ, không có hồ sơ gốc ...; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa được đảm bảo; công tác quản lý, giải quyết chế độ chính sách của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam cho người dân chưa được tốt, thiếu chặt chẽ ... dẫn đến việc nảy sinh mua bán, sang nhượng làm phát sinh tranh chấp.

- Về khách quan: Đất đai là nguồn lực quan trọng và ngày càng khan hiếm, giá đất hiện nay tăng cao; do vậy người dân có sự so sánh giữa việc giao đất cho Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam lúc bấy giờ với giá đất hiện nay chênh lệch lớn, làm nảy sinh mâu thuẫn. Các chính sách bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện các dự án đầu tư hoặc chuyển qua mô hình công nhân chưa được tốt, không hỗ trợ người lao động trong quá trình tái canh, kiến thiết cơ bản cây cao su; bất cập trong việc bồi thường, hỗ trợ cho người nhận khoán khi thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, dẫn đến những khó khăn khi thu hồi đất để triển khai thực hiện các dự án.

Việc triển khai bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh có liên quan đến phần diện tích đất của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thuộc các trường hợp nêu trên, nếu không có các chính sách hỗ trợ phù hợp cho người lao động, người giao nhận khoán thì khó có thể thực hiện được.

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam không có chính sách để hỗ trợ cho người dân khi tái canh hoặc chuyển qua mô hình công nhân sẽ gặp nhiều khó khăn. Kể cả những trường hợp đã chuyển đổi qua mô hình công nhân và tái canh cũng cần rà soát, tính toán hỗ trợ để đảm bảo quyền lợi, công bằng cho người dân được giao nhận khoán, nhất là đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số; khi thực hiện không tốt, không hợp tình, hợp lý sẽ phát sinh khiếu nại, khiếu kiện phức tạp, các thế lực thù địch sẽ lợi dụng tình hình để lôi kéo, kích động, chống phá dẫn tới phát sinh các điểm nóng về tình hình an ninh, chính trị tại địa phương.

2.2. Đối với vụ việc của các hộ dân tại các xã, phường thuộc thành phố Kon Tum (*xã Đắk Rơ Wa, xã Đắk Blà, phường Thắng Lợi, phường Trường Chinh*) liên quan đến Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đắk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum:

Việc triển khai công tác thu hồi, bồi thường phân diện tích đất để thực hiện dự án còn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp, dễ bị các phần tử xấu kích động, có khả năng gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nếu không có giải pháp để giải quyết triệt để vấn đề này sẽ ảnh hưởng đến các dự án trên địa bàn tỉnh, bởi các nguyên nhân sau:

- Hầu hết các hộ dân bị ảnh hưởng khi triển khai dự án là người đồng bào, dân tộc thiểu số, đa số theo đạo Công giáo. Tại thời điểm bồi thường, thu hồi đất thì giá đất trên địa bàn tỉnh tăng cao (*sốt đất*) và người dân có suy nghĩ giá đất được bồi thường theo giá đất nông nghiệp, sau khi dự án được triển khai hoàn thành là đất ở, đất thương mại dịch vụ nên giá đất tăng lên nhiều lần, dẫn đến có sự so sánh thiệt hại.

- Đa số người dân bị thu hồi đất trong khu vực dự án là làm nông nghiệp, chủ yếu là dựa vào đất đai, không có nghề nghiệp khác, nên khi nhận được tiền bồi thường sẽ tiêu sài, không có kế hoạch đầu tư dẫn đến khó khăn, nghèo đói.

- Có hiện tượng một số phần tử đã thu gom đất của người dân, nên khi triển khai bồi thường để thực hiện dự án, thì có biểu hiện kích động, lôi kéo người dân chống đối.

- Ngoài ra, người dân trong khu vực dự án còn chịu ảnh hưởng bởi tổ chức Công giáo, nhưng tổ chức Công giáo cũng chưa thật sự ủng hộ chủ trương thu hồi đất của người dân để thực hiện dự án này, chưa hợp tác với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền vận động.

- Việc triển khai tiếp tục thực hiện dự án trong điều kiện hiện nay sẽ rất khó khăn.

- Hiện nay, việc xác định giá đất cụ thể để thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của Luật đất đai năm 2024 và hướng dẫn tại Nghị định số 71/2024/NĐ-CP, giữa giá đất mới và những người đã được bồi thường, những người đã ban hành quyết định thu hồi trước đây có sự chênh lệch lớn, dẫn đến phát sinh những mâu thuẫn làm trì trệ việc triển khai dự án.

- Sự mâu thuẫn giữa những hộ dân chấp hành việc đền bù, thu hồi đất và những hộ dân không chấp nhận bồi thường, thực hiện hiện dự án. Các phần tử lợi dụng tình hình lôi kéo, kích động.

IV. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

Thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương sau sáp nhập tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và nắm bắt địa bàn để thuyết phục người dân chấp hành chủ trương để thực hiện dự án; đồng thời ngăn chặn, xử lý những trường hợp chống đối, làm phức tạp tình hình của địa phương. Tiếp tục chủ động rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngoài danh sách 226 vụ việc, đảm bảo ổn định tình hình, không phát sinh điểm nóng về khiếu nại, tố cáo.

Địa phương sẽ tiếp tục chỉ đạo khẩn trương hoàn thành Đề án tổng thể giãn dân các làng đồng bào dân tộc thiểu số trong nội thành thành phố Kon Tum

gắn với tái định canh, định cư khi thực hiện các dự án trên địa bàn để giải quyết đất ở, đất sản xuất cho người dân theo ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài; đấu tranh, xử lý đối tượng lợi dụng khiếu kiện gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh⁽³⁾.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với vụ việc của 125 hộ nhận khoán (*trú tại thôn 2 và thôn 4 xã hòa bình, thành phố Kon Tum*) liên quan đến tiểu dự án: bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng xây dựng doanh trại các đơn vị trực thuộc Sư đoàn 10/Quân đoàn 3 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum:

Thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm năm 2024 và Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, trong Phương án bồi thường cho Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum không có chính sách bồi thường về đất (*do Công ty thuê đất trả tiền hằng năm*), mà chỉ được bồi thường tài sản trên đất (*phần cây cao su chỉ bồi thường giá trị còn lại*) và hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh. Do đó, việc người dân tiến nghị được hỗ trợ bồi thường về đất, hỗ trợ ăn chia thu nhập từ thanh lý vườn cây cao su theo tỷ lệ 4/6,... là chưa hợp lý.

Mặt khác, việc triển khai hợp đồng giao nhận khoán giữa Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum và người dân đã được triển khai trên 20 năm và cơ bản ổn định, mặc dù có những thiếu sót, khuyết điểm trong công tác bồi thường, quản lý và thực hiện hợp đồng giao nhận khoán và chuyển đổi mô hình. Tuy nhiên, việc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam hiện đang triển khai đầu tư trên diện tích lớn (4.355 ha) là cơ bản ổn định, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao đời sống của người dân, nên việc giải quyết, công nhận quyền sử dụng đất của người dân là không phù hợp với tình hình thực tiễn.

Từ cơ sở nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kiến nghị:

- Không đề cập và công nhận quyền sử dụng đất của người dân.
- Để đảm bảo đời sống của người dân nhận khoán khi bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam để thực hiện các dự án, đề xuất Trung ương thống nhất chủ trương giao Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định hỗ trợ khác để chuyển đổi nghề nghiệp bằng mức chuyển đổi nghề nghiệp theo quy định tại Điều 22 Nghị định 88/2024/NĐ-CP.
- Đối với trường hợp tái canh hoặc chuyển đổi qua mô hình công nhân, đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi cụ thể cho Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam để đảm bảo đời sống và quyền lợi của người dân, kể cả các trường hợp đã thực hiện trước đây.

⁽³⁾ Kết luận số 2028-KL/TU ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Văn bản số 838/UBND-TD ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 2028-KL/TU ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đối với số tiền đã chi cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án Xây dựng doanh trại các đơn vị trực thuộc Sư đoàn 10/Quân đoàn 3 tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum: Cho phép thu hồi số tiền bồi thường đã chi trả cho Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum và có những cơ chế để giải quyết số tiền đã bồi thường của người dân.

2. Đối với vụ việc của các hộ dân tại các xã, phường thuộc thành phố Kon Tum (*xã Đăk Rơ Wa, xã Đăk Blá, phường Thắng Lợi, phường Trường Chinh*) liên quan đến Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum:

Theo Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì thành phố Kon Tum là trung tâm chính trị, văn hóa, xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, theo chủ trương của Trung ương tại Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII thì sẽ sáp nhập tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Ngãi thành 01 tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Quảng Ngãi, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi hiện nay, nên mục tiêu ban đầu của dự án khó thực hiện được, việc thu hút đầu tư, mở rộng phát triển không gian đô thị dọc 2 bên bờ sông Đăk Blá sẽ rất khó khăn. Do đó, tỉnh Kon Tum kiến nghị một số giải pháp như sau:

- Địa phương sẽ điều chỉnh lại mục tiêu đầu tư của dự án cho phù hợp với thực tiễn để kêu gọi, đa dạng hóa các hình thức đầu tư theo hướng xã hội hóa nhằm phát huy hiệu quả sử dụng khu đất, thu hồi lại nguồn vốn ngân sách đã đầu tư tại dự án này.

- Do việc thực hiện chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng trong thời điểm giao thời giữa Luật Đất đai năm 2013 và Luật Đất đai năm 2024 nên còn phát sinh nhiều vấn đề bất cập. Do đó, cho phép địa phương có những chính sách đặc thù (*nhất là việc giải quyết đất ở, đất sản xuất, kể cả những trường hợp đã thu hồi để tạo công bằng không làm phát sinh điểm nóng*) để hỗ trợ người dân là đồng bào dân tộc thiểu số đã bị thu hồi đất để thực hiện dự án.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Thanh tra Chính phủ biết./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục II - Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh-Nguyễn Ngọc Sâm (đ/b);
- Thanh tra tỉnh (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP-Tạ Văn Lực (đ/b);
- Lưu: VT, TD, ĐQKC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn